



DANH SÁCH NGƯỜI NỘP THUẾ HỦY XÓA NỢ TIỀN PHẠT CHẬM NỘP, TIỀN CHẬM NỘP THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 94/2019/QH14  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2451/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: Đồng

| STT | Tên người nộp thuế                                      | Mã số thuế | Địa chỉ kinh doanh                                        | Họ và tên        | Số giấy tờ cá nhân | Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân | Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân            | Số tờ khai hải quan | Ngày đăng ký tờ khai hải quan | Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ | Trong đó (Tiểu mục): |      |           |      |           |      |         | Quyết định xóa nợ | Lý do đề nghị hủy xóa                                     |                                                                                                                                       |
|-----|---------------------------------------------------------|------------|-----------------------------------------------------------|------------------|--------------------|--------------------------------------|----------------------------------------|---------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------|----------------------|------|-----------|------|-----------|------|---------|-------------------|-----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                         |            |                                                           |                  |                    |                                      |                                        |                     |                               |                                                       | 4927                 | 4272 | 4917      | 4918 | 4931      | 4934 | 4943    |                   |                                                           | 4944                                                                                                                                  |
| 1   | 2                                                       | 3          | 4                                                         | 5                | 6                  | 7                                    | 8                                      | 9                   | 10                            | 11=12+13+14+15+16+17                                  | 12                   | 13   | 14        | 15   | 16        | 17   | 18      | 19                | 20                                                        | 21                                                                                                                                    |
| 1   | Cá nhân, cá nhân kinh doanh, hộ gia đình, hộ kinh doanh |            |                                                           |                  |                    |                                      |                                        |                     |                               | 8,764,525                                             | -                    | -    | 1,518,526 | -    | 5,643,747 | -    | 186,081 | 1,416,171         |                                                           |                                                                                                                                       |
| 1   | Bùi Hải                                                 | 4300275122 | Thôn Phú Niều, xã Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi               | Bùi Hải          | 051068022296       | 1/9/2021                             | CT Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội |                     |                               | 225,030                                               |                      |      |           |      | 38,640    |      |         | 186,390           | Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 (dòng 345)      | Người nộp thuế được khoan nợ, xóa nợ đã nộp đủ số tiền thuế nợ (bao gồm cả số tiền thuế nợ đã được khoan, xóa) vào ngân sách nhà nước |
| 2   | Nguyễn Thị Cát                                          | 6100965080 | Đường 266 Trần Phú, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi              | Nguyễn Thị Cát   | 038178022162       | 8/15/2022                            | CT Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội |                     |                               | 979,745                                               |                      |      | 255,524   |      | 593,106   |      |         | 131,115           | Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 27/4/2022 (Số thứ tự 21)   | Người nộp thuế được khoan nợ, xóa nợ đã nộp đủ số tiền thuế nợ (bao gồm cả số tiền thuế nợ đã được khoan, xóa) vào ngân sách nhà nước |
| 3   | Hàn Thị Phương                                          | 6101019061 | Thôn 7 (nay thôn Đăk Nhỏ), xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi       | Hàn Thị Phương   | 038178031077       | 10/24/2023                           | CT Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội |                     |                               | 297,336                                               |                      |      | 88,113    |      | 189,123   |      |         | 20,100            | Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 27/4/2022 (Số thứ tự 24)   | Người nộp thuế được khoan nợ, xóa nợ đã nộp đủ số tiền thuế nợ (bao gồm cả số tiền thuế nợ đã được khoan, xóa) vào ngân sách nhà nước |
| 4   | Ngô Thị Quý                                             | 6100399533 | Tổ dân phố 7 (nay thôn Tiến An), xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi | Ngô Thị Quý      | 062171003390       | 6/27/2021                            | CT Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội |                     |                               | 270,698                                               |                      |      |           |      | 201,297   |      |         | 69,401            | Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 (Số thứ tự 17)   | Người nộp thuế được khoan nợ, xóa nợ đã nộp đủ số tiền thuế nợ (bao gồm cả số tiền thuế nợ đã được khoan, xóa) vào ngân sách nhà nước |
| 5   | Nguyễn Thị Vui                                          | 6100608949 | Thôn Đăk Tô, xã Đăk Tô, tỉnh Quảng Ngãi                   | Nguyễn Thị Vui   | 048153000110       | 3/29/2021                            | Cục Cảnh sát QLHC về TTXH              |                     |                               | 153,990                                               |                      |      |           |      |           |      |         | 153,990           | QĐ số 291/QĐ-UBND ngày 27/4/2022 (STT 46, phần II, mục 5) | Người nộp thuế được khoan nợ, xóa nợ đã nộp đủ số tiền thuế nợ (bao gồm cả số tiền thuế nợ đã được khoan, xóa) vào ngân sách nhà nước |
| 6   | Lê Văn Hiến                                             | 4300306155 | Thôn Bình Bắc, xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi               | Lê Văn Hiến      | 051072010556       | 12/5/2021                            | CT Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội |                     |                               | 20,160                                                |                      |      | 2,520     |      | 5,040     |      |         | 12,600            | Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 16/08/2022 (dòng 15)      | Người nộp thuế được khoan nợ, xóa nợ đã nộp đủ số tiền thuế nợ (bao gồm cả số tiền thuế nợ đã được khoan, xóa) vào ngân sách nhà nước |
| 7   | Bùi Thị Công Phu                                        | 8083451840 | Thôn Phước Hòa, xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi             | Bùi Thị Công Phu | 051180012160       | 5/26/2022                            | CT Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội |                     |                               | 17,433                                                |                      |      | 3,906     |      | 6,417     |      |         | 7,110             | Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 (dòng 265)      | Người nộp thuế được khoan nợ, xóa nợ đã nộp đủ số tiền thuế nợ (bao gồm cả số tiền thuế nợ đã được khoan, xóa) vào ngân sách nhà nước |
| 8   | Trần Dương Thảo                                         | 8236286072 | thôn Diên Trang, xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi             | Trần Dương Thảo  | 051069013920       | 09/05/2021                           | CT Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội |                     |                               | 226,560                                               |                      |      |           |      |           |      | 40,170  | 186,390           | Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 (dòng 212)       | Người nộp thuế được khoan nợ, xóa nợ đã nộp đủ số tiền thuế nợ (bao gồm cả số tiền thuế nợ đã được khoan, xóa) vào ngân sách nhà nước |

| STT | Tên người nộp thuế   | Mã số thuế | Địa chỉ kinh doanh                          | Họ và tên            | Số giấy tờ cá nhân | Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân | Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân            | Số tờ khai hải quan | Ngày đăng ký tờ khai hải quan | Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ | Trong đó (Tiểu mục): |      |         |      |           |      |        | Quyết định xóa nợ | Lý do đề nghị hủy xóa                                |                                                                                                                                       |
|-----|----------------------|------------|---------------------------------------------|----------------------|--------------------|--------------------------------------|----------------------------------------|---------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------|----------------------|------|---------|------|-----------|------|--------|-------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                      |            |                                             |                      |                    |                                      |                                        |                     |                               |                                                       | 4927                 | 4272 | 4917    | 4918 | 4931      | 4934 | 4943   |                   |                                                      | 4944                                                                                                                                  |
| 1   | 2                    | 3          | 4                                           | 5                    | 6                  | 7                                    | 8                                      | 9                   | 10                            | 11=12+13+14+15+16+17                                  | 12                   | 13   | 14      | 15   | 16        | 17   | 18     | 19                | 20                                                   | 21                                                                                                                                    |
| 9   | Nguyễn Quốc Hùng     | 4300504710 | Tổ 7, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi      | Nguyễn Quốc Hùng     | 051079015179       | 8/14/2021                            | CT Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội |                     |                               | 108,551                                               |                      |      |         |      | 64,350    |      | 24,406 | 19,795            | Quyết định số 481/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 (dòng 119)  | Người nộp thuế được khoan nợ, xóa nợ đã nộp đủ số tiền thuế nợ (bao gồm cả số tiền thuế nợ đã được khoan, xóa) vào ngân sách nhà nước |
| 10  | Nguyễn Phi Cán       | 4300504742 | Thôn Phú Văn, xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi  | Nguyễn Phi Cán       | 051070021857       | 5/9/2021                             | CT Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội |                     |                               | 46,210                                                |                      |      |         |      |           |      | 46,210 |                   | Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 03/03/2023 (dòng 205) | Người nộp thuế được khoan nợ, xóa nợ đã nộp đủ số tiền thuế nợ (bao gồm cả số tiền thuế nợ đã được khoan, xóa) vào ngân sách nhà nước |
| 11  | Nguyễn Thị Kim Nhung | 4300626155 | Chợ Châu Ô, xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi    | Nguyễn Thị Kim Nhung | 060173002161       | 4/22/2021                            | CT Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội |                     |                               | 4,039,165                                             |                      |      | 959,232 |      | 2,375,358 |      | 75,295 | 629,280           | Quyết định số 838/QĐ-UBND ngày 05/6/2023 (dòng 02)   | Người nộp thuế được khoan nợ, xóa nợ đã nộp đủ số tiền thuế nợ (bao gồm cả số tiền thuế nợ đã được khoan, xóa) vào ngân sách nhà nước |
| 12  | Nguyễn Lam Sơn       | 4300385446 | Thôn Tân Hy, xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi  | Nguyễn Lam Sơn       | 051079003986       | 7/19/2022                            | CT Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội |                     |                               | 1,242,600                                             |                      |      |         |      | 1,242,600 |      |        |                   | Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 (dòng 11)  | Người nộp thuế được khoan nợ, xóa nợ đã nộp đủ số tiền thuế nợ (bao gồm cả số tiền thuế nợ đã được khoan, xóa) vào ngân sách nhà nước |
| 13  | Phạm Tiến Dũng       | 4300532901 | Thôn Đông Lỗ, xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi | Phạm Tiến Dũng       | 051076015378       | 1/11/2022                            | CT Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội |                     |                               | 310,650                                               |                      |      |         |      | 310,650   |      |        |                   | Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 (dòng 193) | Người nộp thuế được khoan nợ, xóa nợ đã nộp đủ số tiền thuế nợ (bao gồm cả số tiền thuế nợ đã được khoan, xóa) vào ngân sách nhà nước |
| 14  | Lê Hồng Hương        | 4300320343 | TDP Bình Thới, xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi | Lê Hồng Hương        | 051060009079       | 8/10/2021                            | CT Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội |                     |                               | 203,555                                               |                      |      | 1,617   |      | 201,938   |      |        |                   | Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 (dòng 110) | Người nộp thuế được khoan nợ, xóa nợ đã nộp đủ số tiền thuế nợ (bao gồm cả số tiền thuế nợ đã được khoan, xóa) vào ngân sách nhà nước |
| 15  | Nguyễn Thị Thuý Dung | 8058530954 | TDP Châu Ô, xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi    | Nguyễn Thị Thuý Dung | 051183014003       | 8/14/2024                            | CT Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội |                     |                               | 622,842                                               |                      |      | 207,614 |      | 415,228   |      |        |                   | Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 (dòng 83)  | Người nộp thuế được khoan nợ, xóa nợ đã nộp đủ số tiền thuế nợ (bao gồm cả số tiền thuế nợ đã được khoan, xóa) vào ngân sách nhà nước |